

ĐỀ KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ GIỮA HỌC KÌ II-ĐỀ 1

Môn: Lịch sử và Địa lí 8

Năm học 2023 - 2024

Thời gian làm bài: 90 phút

Phần I. Trắc nghiệm (2 điểm): *Chọn đáp án đúng nhất cho các câu hỏi sau:*

Câu 1: Tính chất nhiệt đới gió mùa được thể hiện trong thành phần tự nhiên nào?

- A. Khoáng sản.
- B. Thủy sản.
- C. Địa hình thổ nhưỡng.
- D. Thủy triều.

Câu 2: Nước ta có mấy nhóm đất chính?

- A. 4 nhóm.
- B. 3 nhóm.
- C. 2 nhóm.
- D. 5 nhóm.

Câu 3: Đặc điểm nổi bật nhất của tài nguyên đất nước ta là

- A. Đất phì nhiêu, màu mỡ, tơi xốp.
- B. Ít chịu tác động của con người.
- C. Đất có tầng phong hóa dày, dễ bị rửa trôi.
- D. Đa dạng, thể hiện rõ tính chất nhiệt đới gió mùa ẩm.

Câu 4: Mùa mưa tháng 4 – 5 gây nên hiện tượng gì tới thổ nhưỡng?

- A. Xói mòn, rửa trôi.
- B. Cung cấp chất dinh dưỡng cho đất.
- C. Bồi đắp đất.
- D. Tẩy chua cho đất.

Câu 5: Đất bị xói mòn, rửa trôi theo các dòng chảy ra sông ngòi và bồi tụ ở vùng đồng bằng sẽ hình thành nên loại đất nào?

- A. Đất mùn.
- B. Đất phù sa.
- C. Đất phèn chua.
- D. Đá badan.

Câu 6: Có màu đỏ thẫm hoặc vàng, độ phì cao thích hợp với nhiều loại cây công nghiệp là đặc điểm của loại đất nào?

- A. Đất phù sa.
- B. Đất mặn, đất phèn.
- C. Đất mùn núi cao.
- D. Đất feralit.

Câu 7: Nhóm đất chiếm diện tích lớn nhất nước ta là:

- A. Phù sa.
- B. Feralit.
- C. Mùn núi cao.

D. Đất xám.

Câu 8: Loại đất feralit trên đá badan phân bố chủ yếu ở vùng nào?

A. Tây Nguyên, Đông Nam Bộ.

B. Đông Nam Bộ, Bắc Trung Bộ.

C. Tây Nguyên, Bắc Trung Bộ.

D. Tây Nguyên, Trung Du và miền núi Bắc Bộ.

Phần II. Tự luận (3 điểm)

Câu 1 (1,5 điểm)

a. Cho biết những thuận lợi và khó khăn do khí hậu nước ta mang lại?

b. Tại sao khí hậu nước ta mang tính chất nhiệt đới gió mùa?

Câu 2 (1,5 điểm) :

a. Vẽ biểu đồ thích hợp thể hiện cơ cấu diện tích của ba nhóm đất chính của nước ta và rút ra nhận xét.

Đất feralit đồi núi thấp: 65% diện tích đất tự nhiên.

Đất mùn núi cao: 11% diện tích đất tự nhiên.

Đất phù sa : chiếm 24% diện tích đất tự nhiên.

b. Nhận xét

---HẾT---

HƯỚNG DẪN CHẤM

Phần I. Trắc nghiệm (2 điểm)

Mỗi câu trả lời đúng được 0.25 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8
Đáp án	C	B	D	A	B	D	B	D

Phần II. Tự luận (3 điểm)

Câu	Hướng dẫn chấm	Điểm
Câu 1	a.	
	+ Thuận lợi : Khí hậu đáp ứng được nhu cầu sinh thái của nhiều giống loài thực vật, động vật có các nguồn gốc khác nhau, Rất thích hợp trồng 2, 3 vụ lúa với giống thích hợp. . . .	0,5 điểm
	+Khó khăn : Rét lạnh, rét hại, sương giá, sương muối về mùa đông, nắng nóng, khô hạn cuối Đông ở Nam Bộ và Tây Nguyên, Bão ,mưa lũ, xói mòn, sâu bệnh phát triển.	0,5 điểm
	b	

(1,5 điểm)	Nước ta nằm trong khu vực nội chí tuyến bán cầu Bắc, khu vực gió mùa điển hình Châu Á và có vùng biển rộng lớn, chính vị trí đó đã làm cho khí hậu nước ta mang tính chất nhiệt đới gió mùa ẩm.	0,5 điểm
Câu 2 (1,5 điểm)	a. Biểu đồ hình tròn (vẽ đúng , đẹp) b. Nhận xét: Trong ba nhóm đất chính của nước ta, chiếm tỉ trọng cao nhất là đất feralit đồi núi thấp (65%), tiếp đó là đất phù sa (24%) và sau đó là đất mùn núi cao (11%)	1,0 điểm 0,5 điểm

.....Hết.....

MA TRẬN VÀ BẢNG ĐẶC TẢ
ĐỀ KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ GIỮA HỌC KÌ II
NĂM HỌC 2023 - 2024.
Môn: Lịch sử & Địa lí- Lớp 8
Phân môn: ĐỊA LÍ

TT	Chủ đề/bài học	Nội dung/ Đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức				Tổng số
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao	
Tỉ lệ				20%	15%	10%	5%	50%
1	KHÍ HẬU VÀ THỦY VĂN VIỆT NAM (3 tiết)	– Tác động của biến đổi khí hậu đối với khí hậu và thủy văn Việt Nam – Vai trò của tài nguyên khí hậu và tài nguyên	Thông hiểu – Phân tích được tác động của biến đổi khí hậu đối với khí hậu và thủy văn Việt Nam. -Phân tích được ảnh hưởng của khí hậu đối với sản xuất nông nghiệp Vận dụng: -Phân tích được vai trò của khí hậu đối với sự phát triển du lịch ở một số địa điểm du lịch nổi tiếng của nước ta Vận dụng cao		1TL*a 			

[illegible]

Số câu/loại câu		8 câu TN	1 câu TL	½ câu TL	½ câu TL	10 câu (8TN, 2TL)
Tỉ lệ		20%	15%	10%	5%	50%
Tổng môn LS ĐL		40%	30%	20%	10%	100%

ĐỀ KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ GIỮA HỌC KÌ II-ĐỀ 2

Môn: Lịch sử và Địa lí 8

Năm học 2023 - 2024

Thời gian làm bài: 90 phút

A. Trắc nghiệm (2,0 điểm). Chọn đáp án đúng

Câu 1: Nước ta có mấy nhóm đất chính?

- A. 3 nhóm B. 4 nhóm C. 5 nhóm D. 6 nhóm

Câu 2: Trong các nhóm đất sau, nhóm đất nào chiếm diện tích lớn nhất?

- A. Nhóm đất phù sa C. Nhóm đất cát pha
B. Nhóm đất feralit D. Nhóm đất mùn trên núi

Câu 3: Nhóm đất feralit chiếm bao nhiêu % diện tích đất tự nhiên

- A. 65% B. 70% C. 75% D. 80%

Câu 4: Đất phù sa ở nước ta phân bố chủ yếu ở

- A. vùng đồng bằng sông Hồng
B. vùng đồng bằng sông Cửu Long
C. vùng đồng bằng sông Hồng và đồng bằng sông Cửu Long
D. vùng Đồng bằng sông Hồng, đồng bằng sông Cửu Long và các đồng bằng Duyên hải miền Trung

Câu 5: Nhóm đất phù sa chiếm bao nhiêu % diện tích đất tự nhiên

- A. 14% B. 24% C. 34% D. 44%

Câu 6: Nhóm đất feralit phân bố chủ yếu ở độ cao

- A. 1000-1500m C. 1600-1700m trở lên
B. 1000-2000m D. 1600-1700m trở xuống

Câu 7: Nhóm đất mùn núi cao phân bố ở độ cao

- A. 1000 -1500m trở lên C. 1600-1700m trở lên
B. 1000-1500m trở xuống D. 1600-1700m trở xuống

Câu 8: Đất feralit hình thành trên đá bazan phân bố tập trung ở

- A. Tây Nguyên và Đông Nam Bộ
B. Tây Nguyên và Trung du miền núi Bắc Bộ
C. Tây Nguyên và Bắc Trung Bộ
D. Tây Nguyên và Duyên hải Nam Trung Bộ

B. Tự luận (3,0 điểm)

Câu 9 (1,5 điểm)

- a. Phân tích được ảnh hưởng của khí hậu đối với sản xuất nông nghiệp.
b. Em hãy nêu một số ảnh hưởng của biến đổi khí hậu đến nơi em đang sinh sống.

Câu 10(1,5 điểm)

- a. Hãy chứng minh tính cấp thiết của vấn đề bảo tồn đa dạng sinh học.
b. Trình bày một số biện pháp đề ứng phó với biến đổi khí hậu.

HƯỚNG DẪN CHẤM KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II

Môn: Lịch sử và Địa lí 8

Năm học 2023 - 2024

Thời gian làm bài: 90 phút

A. Trắc nghiệm (2,0 điểm). Mỗi đáp án đúng được 0,25 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8
Đáp án	A	B	A	D	B	D	C	A

B. Tự luận(3,0 điểm)

Câu	Đáp án	Điểm
Câu 9	a. Những ảnh hưởng của khí hậu đối với sản xuất nông nghiệp	1,0
	- Thuận lợi: + Nguồn nhiệt ẩm dồi dào thuận lợi cho cây trồng vật nuôi phát triển quanh năm, tăng vụ, tăng năng suất.	0,25
	+ Khí hậu nước ta có sự phân hoá đa dạng thuận lợi trồng các loại cây nhiệt đới, cây cận nhiệt và ôn đới. Cơ cấu mùa vụ và cơ cấu cây trồng cũng rất đa dạng, phong phú và có sự khác nhau giữa các vùng.	0,25
	- Khó khăn: + Nhiều thiên tai thường xuyên xảy ra (bão, lũ lụt, hạn hán, gió Tây khô nóng, sương muối,...) gây thiệt hại cho sản xuất nông nghiệp.	0,25
	+ Khí hậu nóng ẩm tạo điều kiện cho sâu bệnh, dịch bệnh, nấm mốc phát triển gây hại cho cây trồng, vật nuôi.	0,25
	b. HS có thể nêu 1 số hiện tượng như: tính khắc nghiệt của thời tiết nhiệt độ mùa hè ngày càng cao và kéo dài, mùa đông lạnh giá,...	0,5
Câu 10	a. Tính cấp thiết của vấn đề bảo tồn đa dạng sinh học - Tính đa dạng sinh học ở nước ta đang ngày càng bị suy giảm nghiêm trọng, nên việc bảo tồn đa dạng sinh học đang là vấn đề cấp thiết ở nước ta hiện nay. Suy giảm về số lượng cá thể, loài sinh vật; hệ sinh thái và nguồn gen	0,5

	<ul style="list-style-type: none"> - Nguyên nhân do yếu tố tự nhiên và con người : biến đổi khí hậu; hoạt động của con người (khai thác khoáng sản, chất thải,... - Các biện pháp bảo tồn đa dạng sinh học: Xây dựng khu bảo tồn thiên nhiên, xử lí rác thải trước khi thải ra môi trường, ngăn chặn phá rừng, tăng cường trồng rừng, nâng cao ý thức của người dân,... 	0,25
	<ul style="list-style-type: none"> - Các biện pháp bảo tồn đa dạng sinh học: Xây dựng khu bảo tồn thiên nhiên, xử lí rác thải trước khi thải ra môi trường, ngăn chặn phá rừng, tăng cường trồng rừng, nâng cao ý thức của người dân,... 	0,25
	b. Một số biện pháp để ứng phó với biến đổi khí hậu: <ul style="list-style-type: none"> - Tắt các thiết bị điện khi không sử dụng. - Tăng cường sử dụng phương tiện công cộng. - Hạn chế sử dụng túi lilon,... - Bảo vệ cây xanh và các việc làm khác góp phần bảo vệ môi trường. 	0,5

MA TRẬN VÀ BẢNG ĐẶC TẢ
ĐỀ KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ GIỮA HỌC KÌ II
NĂM HỌC 2023 - 2024.
Môn: Lịch sử & Địa lí- Lớp 8
Phân môn: ĐỊA LÍ

TT	Chủ đề/bài học	Nội dung/ Đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức				Tổng số
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao	
Tỉ lệ				20%	15%	10%	5%	50%
1	KHÍ HẬU VÀ THỦY VĂN VIỆT NAM (3 tiết)	– Tác động của biến đổi khí hậu đối với khí hậu và thủy văn Việt Nam – Vai trò của tài	Thông hiểu – Phân tích được tác động của biến đổi khí hậu đối với khí hậu và thủy văn Việt Nam. -Phân tích được ảnh hưởng của khí hậu đối với sản xuất nông nghiệp Vận dụng: -Phân tích được vai trò của khí hậu đối với sự phát triển du		1TL*a 1TL*a			15% 1,5 điểm

		nguyên khí hậu và tài nguyên nước đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước	<p>lịch ở một số địa điểm du lịch nổi tiếng của nước ta</p> <p>Vận dụng cao</p> <p>-Tìm ví dụ về giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu</p> <p>- Lấy ví dụ chứng minh được tầm quan trọng của việc sử dụng tổng hợp tài nguyên nước ở một số lưu vực sông</p>				1TL*b		
							1TL*b		
2	THỔ NHƯỠNG VÀ SINH VẬT VIỆT NAM (8 tiết)	<p>– Đặc điểm chung của lớp phủ thổ nhưỡng</p> <p>– Đặc điểm và sự phân bố của các nhóm đất chính</p> <p>– Vấn đề sử dụng hợp lý tài nguyên đất ở Việt Nam</p> <p>– Đặc điểm chung của sinh vật</p> <p>-Vấn đề bảo tồn đa dạng sinh học</p>	<p>Nhận biết</p> <p>– Trình bày được đặc điểm phân bố của ba nhóm đất chính</p> <p>Thông hiểu</p> <p>– Chứng minh được tính chất nhiệt đới gió mùa của lớp phủ thổ nhưỡng Việt Nam.</p> <p>– Phân tích được đặc điểm của lớp đất feralit trong sản xuất nông, lâm nghiệp</p> <p>– Phân tích được đặc điểm của lớp đất phù sa và giá trị của đất phù sa trong sản xuất nông nghiệp, thủy sản</p> <p>-Chứng minh được sự đa dạng của sinh vật ở Việt Nam</p> <p>Vận dụng</p> <p>– Chứng minh được tính cấp thiết của vấn đề chống thoái hóa đất</p> <p>-Chứng minh được tính cấp thiết của</p>	8TN			1TL*b		
							1TL*b		
								1TL*a	
								1TL*a	
									35% 3,5 điểm

		ở Việt Nam.	vấn đề bảo tồn đa dạng sinh học ở Việt Nam					
Số câu/loại câu				8 câu TN	1 câu TL	$\frac{1}{2}$ câu TL	$\frac{1}{2}$ câu TL	10 câu (8TN, 2TL)
Tỉ lệ				20%	15%	10%	5%	50%
Tổng môn LS ĐL				40%	30%	20%	10%	100%

ĐỀ KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ GIỮA HỌC KÌ II-ĐỀ 3

Môn: Lịch sử và Địa lí 8

Năm học 2023 - 2024

Thời gian làm bài: 90 phút

A. Trắc nghiệm (2 đ)

Câu 1: Nước ta có mấy nhóm đất chính?

A. 2 nhóm B. 3 nhóm C. 4 nhóm D. 5 nhóm

Câu 2: Trong các nhóm đất sau, nhóm đất nào chiếm phần lớn diện tích?

A. Nhóm đất phù sa B. Nhóm đất feralit C. Nhóm đất cát pha D. Nhóm đất mùn trên núi

Câu 3: Đất phù sa ở nước ta phân bố chủ yếu ở

A. Vùng Đồng bằng sông Hồng
B. Vùng Đồng bằng sông Cửu Long
C. Vùng Đồng bằng sông Hồng và Vùng Đồng bằng sông Cửu Long
D. Vùng Đồng bằng sông Hồng, Vùng Đồng bằng sông Cửu Long và các đồng bằng Duyên hải miền Trung

Câu 4: Nhóm đất feralit chiếm bao nhiêu % diện tích đất tự nhiên

A. 65% B. 70% C. 75% D. 80%

Câu 5: Nhóm đất phù sa chiếm bao nhiêu % diện tích đất tự nhiên

A. 20% B. 50% C. 65% D. 24%

Câu 6: Nhóm đất feralit phân bố chủ yếu ở độ cao

A. 1000-2000m B. 1000-1500m C. 1600-1700m D. trên 1700m

Câu 7: Nhóm đất feralit phân bố chủ yếu ở độ cao

A. trên 2000m B. dưới 1500m C. từ 1600-1700m trở lên D. trên 1000m

Câu 8: Đất feralit phân bố ở

A. Vùng Đồng bằng sông Hồng B. Các đồng bằng Duyên hải miền Trung

D. Vùng núi cao trên 1700m ở phía Bắc D. Tây Nguyên và Đông Nam Bộ

B. Tự luận

Câu 9: a. (1đ) Hãy chứng minh tính chất nhiệt đới gió mùa của lớp phủ thổ nhưỡng nước ta?

b. (0,5đ) Em hãy nêu 1 số ảnh hưởng của biến đổi khí hậu đến nơi em đang sinh sống?

Câu 10: a. (1đ) Hãy chứng minh tính cấp thiết của vấn đề bảo tồn đa dạng sinh học?

b.(0,5đ) Em hãy nêu một số biện pháp để ứng phó với biến đổi khí hậu?

HƯỚNG DẪN CHẤM KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II

Môn: Lịch sử và Địa lí 8

Năm học 2023 - 2024

Thời gian làm bài: 90 phút

A. Trắc nghiệm (2 đ)

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8B
Đáp án	B	B	D	A	D	C	C	

B. Tự luận

Câu	Đáp án	Điểm
1	<p>a. Tính chất nhiệt đới gió mùa của lớp phủ thổ nhưỡng nước ta:</p> <p>- Tính chất nhiệt đới ẩm gió mùa khiến cho quá trình phong hoá diễn ra mạnh mẽ tạo nên lớp thổ nhưỡng dày</p> <p>= Quá trình feralit là quá trình hình thành đất đặc trưng ở nước ta. Quá trình rửa trôi mạnh các chất bazo dễ hòa tan xảy ra mạnh dẫn đến các oxit sắt và oxit nhôm hình thành nên loại đất feralit điển hình ở Việt Nam. Sự phân hóa mùa mưa và khô sâu sắc làm tăng cường tích lũy oxit sắt và oxit nhôm tạo thành các tầng kết von hoặc đá ong</p> <p>- Ngoài ra còn mưa tập trung theo mùa dẫn đến quá trình xói mòn ở miền núi và bồi tụ ở đồng bằng hình thành lớp đất phù sa</p> <p>b. HS có thể nêu 1 số hiện tượng như: tính khắc nghiệt của thời tiết nhiệt độ mùa hè ngày càng cao và kéo dài, mùa đông lạnh giá,...</p>	<p>0,25</p> <p>0,5</p> <p>0,25</p> <p>0,5</p>
2	<p>a. Tính cấp thiết của vấn đề bảo tồn đa dạng sinh học</p> <p>- Tính đa dạng sinh học ở nước ta đang ngày càng bị suy giảm nghiêm trọng, nên việc bảo tồn đa dạng sinh học đang là vấn đề cấp thiết ở nước ta hiện nay. Suy giảm về số lượng cá thể, loài sinh vật; hệ sinh thái và nguồn gen</p> <p>- Nguyên nhân do yếu tố tự nhiên và con người : biến đổi khí hậu; hoạt động của con người (khai thác khoáng sản, chất thải,...</p>	<p>0,5</p> <p>0,25</p> <p>0,25</p>

	<p>- các biện pháp bảo tồn đa dạng sinh học: Xây dựng khu bảo tồn thiên nhiên, xử lí rác thải trước khi thải ra môi trường, ngăn chặn phá rừng, tăng cường trồng rừng, nâng cao ý thức của người dân,...</p> <p>b. một số biện pháp đề ứng phó với biến đổi khí hậu: tiết kiệm điện và năng lượng, hạn chế sử dụng lilong,...</p>	0,5
--	---	-----

MA TRẬN VÀ BẢNG ĐẶC TẢ
ĐỀ KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ GIỮA HỌC KÌ II
NĂM HỌC 2023 - 2024.
Môn: Lịch sử & Địa lí- Lớp 8
Phân môn: ĐỊA LÍ

TT	Chủ đề/bài học	Nội dung/ Đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức				Tổng số
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao	
Tỉ lệ				20%	15%	10%	5%	50%
1	KHÍ HẬU VÀ THỦY VĂN VIỆT NAM (3 tiết)	– Tác động của biến đổi khí hậu đối với khí hậu và thủy văn Việt Nam – Vai trò của tài nguyên khí hậu và tài nguyên nước đối với sự phát triển kinh tế -	Thông hiểu – Phân tích được tác động của biến đổi khí hậu đối với khí hậu và thủy văn Việt Nam. - Phân tích được ảnh hưởng của khí hậu đối với sản xuất nông nghiệp Vận dụng: - Phân tích được vai trò của khí hậu đối với sự phát triển du lịch ở một số địa điểm du lịch nổi tiếng của nước ta Vận dụng cao - Tìm ví dụ về giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu - Lấy ví dụ chứng minh được tầm		1TL*a 			

		xã hội của đất nước	quan trọng của việc sử dụng tổng hợp tài nguyên nước ở một số lưu vực sông					
2	THỎ NHUỒN G VÀ SINH VẬT VIỆT NAM (8 tiết)	<ul style="list-style-type: none"> – Đặc điểm chung của lớp phủ thổ nhưỡng – Đặc điểm và sự phân bố của các nhóm đất chính – Vấn đề sử dụng hợp lí tài nguyên đất ở Việt Nam – Đặc điểm chung của sinh vật -Vấn đề bảo tồn đa dạng sinh học ở Việt Nam. 	<p>Nhận biết</p> <ul style="list-style-type: none"> – Trình bày được đặc điểm phân bố của ba nhóm đất chính <p>Thông hiểu</p> <ul style="list-style-type: none"> – Chứng minh được tính chất nhiệt đới gió mùa của lớp phủ thổ nhưỡng Việt Nam. – Phân tích được đặc điểm của lớp đất feralit trong sản xuất nông, lâm nghiệp – Phân tích được đặc điểm của lớp đất phù sa và giá trị của đất phù sa trong sản xuất nông nghiệp, thủy sản - Chứng minh được sự đa dạng của sinh vật ở Việt Nam <p>Vận dụng</p> <ul style="list-style-type: none"> – Chứng minh được tính cấp thiết của vấn đề chống thoái hóa đất - Chứng minh được tính cấp thiết của vấn đề bảo tồn đa dạng sinh học ở Việt Nam 	8TN	1TL*b			35% 3,5 điểm
Số câu/loại câu				8 câu TN	1 câu TL	½ câu TL	½ câu TL	10 câu (8TN, 2TL)
Tỉ lệ				20%	15%	10%	5%	50%

Tổng môn LS ĐL		40%	30%	20%	10%	100%
-----------------------	--	------------	------------	------------	------------	-------------